UBND TỈNH ĐỒNG THÁP **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 444/KH-STC	*Đồng Tháp, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Sở Tài chính năm 2019

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về Quy định danh mục các vị trí công tác và thời gian định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 150/2013NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc đơn vị năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác nhằm chủ động phòng ngừa hiện tượng chống tham nhũng, quan lêu, tiêu cực trong quá trình thực thi công vụ.

Bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao được trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị cho công chức, viên chức. Từ đó có thể bốt trí, sắp xếp công chức, viên chức hợp lý; phát huy được năng lực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu:

Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, thường xuyên, áp dụng đối với tất cả cán bộ, công chức, viên chức được bố trí vào các vị trí công tác thuộc danh mục phải chuyển đổi.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ DANH MỤC VỊ TRÍ CÔNG TÁC PHẢI THỰC HIỆN ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI

1. Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở quản lý không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

2. Danh mục vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi:

Tại điều 8 của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP quy định 21 vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi; qua xem xét tại đơn vị có những vị trí phải thực hiện định kỳ chuyển đổi như sau:

- Hoạt động quản lý tài chính, ngân sách, tài sản của Nhà nước;

- Quản lý công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; quản lý chứng khóa, thị trường chứng khoán;

- Hoạt động thẩm định, định giá trong đấu giá, hoạt động mua bán nợ;

- Hoạt động quản lý, điều hành công tác kế hoạch và đầu tư trong các cơ quan nhà nước;

- Quản lý xây dựng cơ bản, giải tỏa, áp giá đền bù trong giải phóng mặt bằng và quản lý dự án;

- Các hoạt động thanh tra;

- Công tác tuyển dụng, đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch công chức viên chức; công tác nhân sự quản lý nhân lực.

Tuy nhiên, do điều kiện đặc thù của cơ quan nên không thể thực hiện chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức giữa các phòng và Trung tâm, mặc dù thời gian qua có thực hiện một số vị trí theo Quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức của Sở. Do đó, việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác chủ yếu giữa các công chức phụ trách chuyên môn trong một phòng, cụ thể như: Phòng Quản lý Ngân sách; phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp; phòng Quản lý Giá và Công sản; phòng Tài chính Đầu tư và Thanh tra Sở.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kế hoạch cụ thể:

1.1 Chuyển đổi vị trí công tác trong cùng phòng

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức chuyên môn đơn vị, cụ thể:

- Phòng Quản lý Ngân sách;

- Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp;

- Phòng Quản lý Giá và Công sản.

(Đính kèm danh sách)

1.2 Chuyển đổi vị trí công tác giữa các phòng, Trung tâm.

Nội dung này sẽ thực hiện theo lộ trình chung của Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Sở Tài chính.

2. Nguyên tắc chuyển đổi:

Khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyển môn nghiệp vụ; chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, đơn vị;

Phải đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của cơ quan, đơn vị.

Phải được tiến hành theo kế hoạch, được công bố, công khai trong nội bộ cơ quan và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức (đảm nhiệm vị trí công tác phải chuyển đổi) là 03 năm (đủ 36 tháng) theo quy định.

4. Những trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi việc định kỷ chuyển đổi vị trí công tác:

Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.

Công chức, viên chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.

Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ y tế, đi học dài hạn hoặc cử đi biệt phái.

Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp công chức, viên chức nam phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) cũng chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Văn phòng Sở trực tiếp tham mưu, phối hợp với các phòng, Trung tâm thực hiện Kế hoạch này.

- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở theo chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Trưởng các phòng, Trung tâm có cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác bàn giao và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức bàn giao công việc cho cán bộ, viên chức khác trong thời hạn công tác từ 01 - 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được Quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

- Văn phòng Sở có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác vào tháng 12 năm 2019.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ tại Sở Tài chính năm 2019./.

Nơi nhận:
-Ban Nội chính Tỉnh ủy;
-Thanh tra Tỉnh;
-Sở Nội vụ;
-BGĐ (biết);
-Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Digitally signed by Sở Tài chính
DN: c=VN, o=Tỉnh Đồng Tháp, l=Đồng Tháp, cn=Sở Tài chính, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:1400727105
Date: 2020.07.16 10:47:25 +07'00'

Ngô Hồng Chiều

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
DỰ KIẾN THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 158/2007/NĐ-CP

(Kèm theo Kế hoạch số 444/KH-STC ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Sở Tài chính)

11	Họ và tên	Năm sinh		Ngày tháng năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Mức lương hiện hưởng			Trước khi chuyển đổi vị trí công tác				Dự kiến khi chuyển đổi vị trí công tác				Ghi chú
		Nam	Nữ			Ngạch	Bậc	Hệ số	Chức danh, vị trí công tác cũ	Đơn vị cũ	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác		Chức danh, vị trí công tác mới	Đơn vị mới	Thời gian giữ nhiệm vụ; vị trí công tác mới		
											Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm	
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
1	Ng. Thị Ngọc Điệp		1986	9/2010	CN Tài chính ngân hàng	01.003	4	3.33	CC, Theo dõi, đối chiếu, tổng hợp, báo cáo về công nợ vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng PT VN; Quản lý, báo cáo, quyết toán về cấp KP chế độ nghỉ hưu theo NĐ 108;	P. QL NS	9/2010	12/2018	CC, cấp phát lệnh chi tiền; QT các khoản KP cho khối Đảng, CA; Quân sự	P. QL NS	1/2019	12/2021	
2	Ngô Thị Phương Loan		1986	9/2011	CN kế toán kiểm toán	01.003	3	3.00	CC, cấp phát lệnh chi tiền; QT các khoản KP cho khối Đảng, CA; Quân sự	P. QL NS	1/2014	12/2018	CC, Theo dõi, đối chiếu, tổng hợp, báo cáo về công nợ vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng PT VN; Quản lý, báo cáo, quyết toán về cấp KP chế độ nghỉ hưu theo NĐ 108;	P. QL NS	1/2019	12/2021	

3	Lê Văn Út Em	1981		8/2009	CN Kế toán	01.003	4	3.33	CC, Chuyên quản ngành Nông nghiệp; Tổng hợp rà soát dự toán trong chương trình TABMIS	P. TCH CSN	1/2014	12/2018	CC, Chuyên quản các đơn vị sự nghiệp có thu; Vốn quy hoạch các huyện, thị	P. TC HC SN	1/2019	12/2021	
4	Đoàn Lệ Hằng		1989	9/2011	CN Kế toán	01.003	3	3.00	CC, Chuyên quản các đơn vị sự nghiệp có thu; Vốn quy hoạch các huyện, thị	P. TC HC SN	9/2011	12/2018	Chuyên quản ngành Y tế; Tổng hợp rà soát dự toán trong chương trình TABMIS	P. TC HC SN	1/2019	12/2021	
5	Nguyễn Thị Ngần		1984	9/2005	CN Kế toán	01.003	5	3.66	CC, Theo dõi việc đăng kỳ tài sản; thanh lý, điều chuyển tài sản theo thẩm quyền; kê khai tài sản phục vụ hoạt động dự án và hạ tầng giao thông đường bộ	P. QLG & CS	9/2005	12/2018	CC, Thẩm định phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu mua sắm TS, hàng hóa; Định kỳ hàng tháng công bố giá VLXD và giá vật tư điện	P. QLG &CS	01/2019	12/2021	
6	Ng. thị Ánh Sương		1990	6/2013	CN QTKD ngành Thẩm định giá	01.003	2	2.67	CC, Thẩm định phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu mua sắm TS, hàng hóa; Định kỳ hàng tháng công bố giá VLXD và giá vật tư điện	P. QLG & CS	6/2013	12/2018	CC, Theo dõi việc đăng kỳ tài sản; thanh lý, điều chuyển tài sản theo thẩm quyền; kê khai tài sản phục vụ hoạt động dự án và hạ tầng giao thông đường bộ	P. QLG &CS	01/2019	12/2021	